TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **252/**2018/HS-ST
Ngày: 27/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Lê Thị Thanh Loan**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Đình Đạt**

Ông Nguyễn Văn Khanh

- Thư ký phiên toà: **Ông Đặng Hoàng Phương** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Oanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 255/2018/TLST-HS ngày 29/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 270/2018/QĐXXST-HS ngày 12/9/2018 đối với bị cáo: **LÀNH VĂN L ,** sinh năm 1982; HKTT và chỗ ở: Thôn P, thị trấn C, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 01/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lành Văn H và bà Triệu Thị P (mẹ kế); tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 397 ngày 20/6/2018 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 02 tiền án, 01 tiền sự:

Tiền sự:

- Tháng 10/2007, Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn quyết định đưa vào cơ sở giáo dục Thanh Hà 02 năm. Chấp hành xong ngày 30/8/2009.

Tiền án:

- Bản án số 01/HSST ngày 10/2/2004, Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, Lạng Sơn xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về tội Cưỡng đoạt tài sản.

- Bản án số 30/2012/HSST ngày 14/02/2012, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 2 năm 3 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản là 130.000.000 đồng). Ra trại ngày 27/10/2013.

Bị bắt ngày 18/6/2018 *(Có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 18/6/2018, Lành Văn L đi xe khách từ nhà ở thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng, Lạng Sơn đến khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh để tìm việc làm. Khi đến Từ Sơn – Bắc Ninh lúc này vào khoảng 13h cùng ngày, L gặp và làm quen với một nam thanh niên đi xe máy (không rõ nhân thân lai lịch). Thanh niên đó rủ L đi mua ma túy đá về sử dụng. L đồng ý. Nam thanh niên này chở L đi đến trước cửa một ngôi nhà trong một ngõ nhỏ (L không nhớ địa chỉ). Khi đến ngôi nhà trên người thanh niên này nói vọng vào trong nhà hỏi mua ma túy của người trong nhà rồi bảo L đưa tiền qua khe cửa để mua ma túy. L đã đưa 200.000 đồng qua khe cửa sắt và mua được của người không quen biết ở trong nhà 01 túi nilông ma túy đá. L cất túi ma túy vừa mua được vào trong túi quần bò phía trước bên trái đang mặc rồi lên xe đi cùng nam thanh niên trên đi tìm nơi sử dụng. Khi nam thanh niên đó chở L đi đến trước cổng Trung tâm y tế quận Long Biên thì dừng xe bảo L đứng chờ để anh ta đi lấy đồ. Đến khoảng 16h cùng ngày, trong khi L đang đứng đợi thanh niên đi cùng đến thì bị cơ quan Công an nghi vấn yêu cầu về trụ sở làm việc. Tại trụ sở Công an phường Giang Biên, cơ quan công an đã kiểm tra phát hiện L tàng trữ túi nilông ma túy nêu trên trong túi quần. L khai đó là túi ma túy L mua để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật gồm 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng – L khai là Methamphetamine, 01 điện thoại Nokia 1112 màu đen ghi đã qua sử dụng và số tiền 500.000đồng.

Tại Kết luận giám định số 5607/KLGĐ-PC54 ngày 25/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,191gam.

Tại Bản cáo trạng số 253/CT-VKS-LB ngày 22/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố Lành Văn L về tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy** theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lành Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luật hành vi của bị cáo Lành Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy** theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Nhân thân bị cáo có 02 tiền án, 01 tiền trong đó có 1 tiền án chưa được xóa án tích, thái độ khai báo là thành khẩn, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng

xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Lành Văn L mức án từ 18-20 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về tang vật: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,191 gam methamphetamine. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 1112, số tiền 500.000đồng do không liên quan đến tội phạm nhưng cho tạm giữ 200.000đồng để đảm bảo thi hành án.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lành Văn L tại phiên toà phù hợp với lời khai của tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 16h ngày 18/6/2018, tại trụ sở Công an phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Lành Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,191 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị công an phường Giang Biên, quận Long Biên, Hà Nội phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy**, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý của Nhà nước và xã hội nên phải xử lý nghiêm khắc.

[3]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Nhân thân bị cáo có 02 tiền án và 01 tiền sự: Tháng 10/2007 đi cơ sở giáo dục Thanh Hà 02 năm, chấp hành xong ngày 30/8/2009. Tiền sự này đã hết thời

hiệu theo quy định của pháp luật. Ngày 10/2/2004, Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về tội Cưỡng đoạt tài sản. Bị cáo nộp án phí ngày 30/3/2004, bản án này đã được xóa án tích. Ngày 14/02/2012, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 2 năm 3 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản là 130.000.000 đồng). Bị cáo ra trại ngày 27/10/2013. Theo kết quả xác minh thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn thể hiện, nguyên đơn dân sự là Công ty cổ phần Quản lý công trình đô thị Bắc Giang đã có đơn yêu cầu Lành Văn L thi hành án khoản tiền bồi thường 2.500.000đồng tuy nhiên bị cáo L chưa thi hành khoản tiền này, vì vậy bản án chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội lần này phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình, HĐXX cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về tang vật: 0,191 gam methamphetamine thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành vì vậy cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động Nokia 1112 màu đen ghi đã qua sử dụng và số tiền 500.000đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả cho bị cáo nhưng cho tạm giữ 200.000đồng để đảm bảo thi hành án. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị giải quyết về tang vật là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Đối với nam thanh niên dẫn L đi mua ma túy và người đã bán trái phép chất ma túy cho L tại Từ Sơn – Bắc Ninh, do L khai không nhớ địa chỉ ngôi nhà mua ma túy và không biết gì về nhân thân lai lịch của những người này nên cơ quan cơ quan điều tra chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố bị cáo **Lành Văn L** phạm tội: **"Tàng trữ trái phép chất ma túy".**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Lành Văn L 22 (Hai mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2018.

2. Về tang vật:

Tịch thu tiêu hủy 0,191gam methamphetamine hiện có tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo phiếu nhập vật chứng ngày 11/7/2018.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 1112 màu đen ghi đã qua sử dụng và số tiền 500.000đồng nhưng cho tạm giữ 200.000đồng để đảm bảo thi hành án. Số tiền và tài sản trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao, nhận vật chứng và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 27/8/2018.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Loan